

DANH SÁCH GHI ĐIỂM
Học kỳ 1 Năm học 2012 - 2013

Giảng viên: **TS.Nguyễn Thị Mai**

Lớp: Nhóm **01**

Môn: Sinh Thái học

STT	Mã sinh viên	Họ tên	Tên	Mã lớp	Điểm GK (10%)	Điểm GK (20%)	Điểm thi (70%)	Tổng
1	9131001	Đỗ Hoàng Duy	Anh	DH09CH	6	7	7.5	7.25
2	10160005	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	DH10TK	6	7.5	7	7
3	10160008	Phan Công	Anh	DH10TK	8	8	8.5	8.35
4	9131007	Nguyễn Hoàng Sơn	Bảo	DH09CH	7	8	3.5	4.75
5	10160011	Cao Thị Ngọc	Bích	DH10TK	7	7.5	7.5	7.45
6	11160001	Trịnh Phước	Bình	DH11TK	5	7	5.5	5.75
7	10131007	Nguyễn Tiến	Cầm	DH10CH	9	8	4.5	5.65
8	9131009	Nguyễn Trúc	Chi	DH09CH	6	7.5	7	7
9	9131086	Trần Thị Kim	Chi	DH09CH	6	7	7.5	7.25
10	10131008	Võ Hồng Linh	Chi	DH10CH	7	7.5	7	7.1
11	10160013	Huỳnh	Chi	DH10TK	6	7	6	6.2
12	9131087	Phạm Hồng	Công	DH09CH	5	6.5	7	6.7
13	10160015	Phạm Hồng	Dân	DH10TK	6	7.5	6	6.3
14	9162002	Trần Ngọc	Đức	DH09GI	0	6	4	4
15	10160022	Bùi Anh	Đức	DH10TK	5	7	5	5.4
16	10160017	Huỳnh Phương	Dung	DH10TK	0	6	7.5	6.45
17	10131010	Ngô Ngọc	Duy	DH10CH	9	8	4	5.3
18	10160027	Lê Diễm	Hằng	DH10TK	6	7	8.5	7.95
19	11160041	Phạm Thị Thúy	Hằng	DH11TK	6	7	9	8.3
20	10131017	Đỗ Thị Lệ	Hiền	DH10CH	10	8.5	8	8.3
21	10160035	Phan Thanh	Hiệp	DH10TK	6	7	7	6.9
22	10160034	Nguyễn Thị Xuân	Hiếu	DH10TK	9	8	7.5	7.75
23	10160036	Huỳnh Công	Hoàng	DH10TK	6	7	6.5	6.55
24	10160037	Nguyễn Hữu	Hoàng	DH10TK	6	7	6	6.2
25	11160047	Võ Bá	Hoàng	DH11TK	5	7	3	4
26	9160048	Đoàn Thị	Huệ	DH09TK	6	7	8.5	7.95
27	10160040	Nguyễn Thanh	Hưng	DH10TK	8	8	8.5	8.35
28	10160041	Đinh Bá	Hữu	DH10TK	6	7	4	4.8
29	11160049	Phan Thị Ngọc	Huyền	DH11TK	6	7	3	4.1
30	10160042	Đinh Hữu	Khánh	DH10TK	6	7	7.5	7.25
31	10160043	Hoàng Văn	Khánh	DH10TK	5	7	3	4
32	11160003	Phan Anh	Khoa	DH11TK	6	6.5	6.5	6.45

33	9131103	Nguyễn Hoàng	Khôi	DH09CH	6	7.5	6.5	6.65
34	10160045	Nguyễn Ngọc	Khởi	DH10TK	5	7	5.5	5.75
35	10160047	Nguyễn Thị Diễm	Kiều	DH10TK	6	7	6.5	6.55
36	11131031	Ngô Thị Hoàng	Lan	DH11CH	6	7	6.5	6.55
37	10131027	Lê Thị Thu	Lệ	DH10CH	10	10	7.5	8.25
38	11160054	Nguyễn Văn	Liêm	DH11TK	5	7	5.5	5.75
39	10160053	Thiều Đại	Lộc	DH10TK	5	8	6	6.3
40	9131107	Nguyễn Đức Hiệp	Lợi	DH09CH	6	7.5	v	#####
41	9131106	Nguyễn Gia	Long	DH09CH	5	7	7	6.8
42	10131029	Nguyễn Hoàng	Long	DH10CH	9	8	7	7.4
43	10160052	Bùi Thị	Long	DH10TK	0	6	5.5	5.05
44	11160058	Lê Trần	Long	DH11TK	7	7	3.5	4.55
45	9160076	Trần Đức	Mạnh	DH10TK	5	7	7	6.8
46	11160059	Cao Tiến	Mạnh	DH11TK	6	7	7	6.9
47	11160134	Lê Đức	Mạnh	DH11TK	5	7	4	4.7
48	10131031	Dương Hiền	May	DH10CH	5	7	5.5	5.75
49	9131044	Cao Văn	Minh	DH09CH	5	7	7.5	7.15
50	10160055	Vũ Hoàng	Minh	DH10TK	0	0	0	0
51	10131034	Hà Thanh	Mừng	DH10CH	0	0	0	0
52	10160057	Nguyễn Sơn	Nam	DH10TK	6	7	7.5	7.25
53	11160004	Nguyễn Thị Mộng	Nam	DH11TK	6	7	5.5	5.85
54	9131112	Nguyễn Lê Kim	Ngân	DH09CH	8	8	8.5	8.35
55	10131036	Trương Kim	Ngân	DH10CH	10	10	8.5	8.95
56	10160060	Nguyễn Kim	Ngân	DH10TK	7	7.5	7.5	7.45
57	11160062	Trương Ngọc Kim	Ngân	DH11TK	6	7	7	6.9
58	11131041	Lê Thị Như	Ngọc	DH11CH	6	7	6	6.2
59	11160065	Trịnh Minh	Ngọc	DH11TK	6	7	6	6.2
60	10160068	Phạm Văn	Nguyễn	DH10TK	6	7	7	6.9
61	10131043	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	DH10CH	9	8	8	8.1
62	10160070	Huỳnh Thanh	Nhã	DH10TK	6	7	8	7.6
63	10131044	Nguyễn Thị Vân	Nhi	DH10CH	6	7	7.5	7.25
64	10160074	Nguyễn Lê Kiều	Oanh	DH10TK	9	7.5	7.5	7.65
65	10160078	Hồ Thăng	Phúc	DH10TK	5	7	5	5.4
66	10160079	Trần Thị Hồng	Phượng	DH10TK	8	7.5	9	8.6
67	10160082	Đoàn Thị	Phượng	DH10TK	5	7	6.5	6.45
68	10131048	Đỗ Khắc Thanh	Quang	DH10CH	9	8	7	7.4
69	11160009	Đào Thiện	Quế	DH11TK	5	7.5	3	4.1
70	11131047	Lê Hương Ngọc	Quỳnh	DH11CH	7	7	7	7

71	11160010	Lê Thanh	Tài	DH11TK	6	7	7	6.9
72	10160092	Ngô Hồng	Tâm	DH10TK	7	7	8	7.7
73	10131053	Nguyễn Thị	Tha	DH10CH	7	7	7.5	7.35
74	9131123	Trần Thị Tuyết	Thanh	DH09CH	6	7.5	8	7.7
75	10160102	Nguyễn Văn	Thi	DH10TK	5	7	5	5.4
76	10160103	Nguyễn Văn	Thiện	DH10TK	8	8	7.5	7.65
77	11160089	Trần Thị	Thịnh	DH11TK	5	7	8	7.5
78	10160105	Nguyễn Trường	Thọ	DH10TK	6	7	5.5	5.85
79	11131053	Lê Thị Kim	Thoại	DH11CH	6	7	7.5	7.25
80	11160144	Đỗ Văn	Thuận	DH11TK	6	7	7.5	7.25
81	11160094	Lê Minh	Thương	DH11TK	6	7	6.5	6.55
82	10131058	Thái Thị Thanh	Thúy	DH10CH	8	7.5	7	7.2
83	10160107	Võ Thị Thu	Thủy	DH10TK	6	7.5	7.5	7.35
84	10160154	Huỳnh Anh	Tiến	DH10TK	6	7	6	6.2
85	10160116	Nguyễn Văn	Toàn	DH10TK	7	7	4	4.9
86	9160139	Lê Thanh	Trà	DH09TK	10	10	7.8	8.46
87	10160120	Trần Thị Hương	Trà	DH10TK	8	7	6	6.4
88	10160119	Phạm Hoàng	Trang	DH10TK	6	7.5	5	5.6
89	10131068	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	DH10CH	9	8	8.5	8.45
90	10160126	Bùi Bảo	Trung	DH10TK	8	7.5	7	7.2
91	10160128	Trương Võ Hoài	Trung	DH10TK	0	6	1	1.9
92	9160156	Trần Anh	Tuấn	DH09TK	6	7.5	3.5	4.55
93	10131069	Đỗ Quốc	Tuấn	DH10CH	6	7	3	4.1
94	10160133	Nguyễn Văn	Tùng	DH10TK	0	6	5	4.7
95	9160157	Huỳnh Trọng	Tuyên	DH09TK	7	7	6	6.3
96	11131064	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	DH11CH	6	7	6.5	6.55
97	9131140	Phạm Vũ Thùy	Vân	DH09CH	6	7.5	8	7.7
98	10131078	Ngô Thị	Vân	DH10CH	6	7	7	6.9
99	11160113	Nguyễn Thị	Vi	DH11TK	6	7	3	4.1
100	9160166	Đặng Văn	Vinh	DH09TK	6	6.5	3	4
101	9160168	Lương Thân	Vinh	DH09TK	5	6.5	7	6.7
102	9131142	Lê Giang Hoàng	Vũ	DH09CH	6	7.5	5	5.6
103	10160147	Nguyễn Quang	Vũ	DH10TK	6	7	7.5	7.25
104	10131081	Trần Triệu	Vỹ	DH10CH	7	7.5	4	5
105	10160150	Nguyễn Thanh	Xuân	DH10TK	6	7	7	6.9
106	11160151	Nguyễn Thị Trúc	Yên	DH11TK	8	8	7	7.3
107	11131067	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	DH11CH	6	7	6.5	6.55